

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
THỰC HIỆN KIỂM TRA, GIÁM SÁT
HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2022

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban điều hành Công ty cổ phần Điện Cơ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (có hiệu lực 01/01/2021);
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Điện Cơ ngày 27/04/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty CP Điện Cơ do Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt phát hành.
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Điện Cơ.
- Căn cứ Kế hoạch kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2022 tại Công ty cổ phần Điện Cơ của Ban kiểm soát;

Ban Kiểm soát báo cáo công tác kiểm tra giám sát hoạt động SXKD tại Công ty cổ phần Điện Cơ năm 2022 cụ thể như sau:

I - Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty:

1. Hoạt động của Hội Đồng Quản trị :

- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đề trao đổi phân tích, đi đến thống nhất về định hướng phát triển, kế hoạch SXKD và chỉ đạo quản lý trong Công ty.
- HĐQT đã ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/6/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo, điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty.

2. Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong năm 2022:

- Chi phí quản lý thực hiện năm 2022 là 6.616 triệu đồng, thấp hơn 29,4% so với năm 2021 (9.374 triệu đồng).

- Doanh thu tài chính năm 2022 đạt 5.107 triệu đồng, đạt 730% kế hoạch (trong đó chủ yếu là lãi trái phiếu ghi nhận 5.018 triệu đồng, còn lại lãi tiền gửi là 89 triệu đồng),
- Tổng chi phí tài chính(chủ yếu là chi phí lãi vay) năm 2022 là 1.539 triệu đồng, với lãi suất vay bình quân khoảng 7,5%-8%/năm.
- Trong năm 2022, Ban giám đốc công ty đã chỉ đạo sát sao tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của công ty, dẫn đến kết quả lợi nhuận đạt kế hoạch của Đại Hội đồng cổ đông đề ra.
- Do hậu dịch covid-19 nên công tác triển khai thi công, quyết toán các công trình xây lắp vẫn bị ảnh hưởng, doanh thu thực hiện vẫn còn thấp, năm 2022 Công ty chỉ quyết toán được 4 công trình, trong đó công ty đã cố gắng giải quyết được 5 công trình thi công tồn tại kéo dài từ các năm 2017-2019.
- Năm 2022, công ty đã đấu thầu và ký kết được 03 hợp đồng xây lắp với tổng giá trị trước thuế là 20,71 tỷ đồng và 1 hợp đồng nguyên tắc trồng trụ với Cty Dịch vụ điện lực.

3. Kết quả kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2022:

3.1. Kiểm tra chứng từ và sổ sách kế toán:

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra sổ sách kế toán, kiểm tra chọn mẫu một số chứng từ thu, chi, chứng từ nhập xuất kho, báo cáo chi tiết công nợ, vật tư, tiền vốn,..tại Công ty. Qua kiểm tra Ban kiểm soát đánh giá Công ty đã cơ bản tuân thủ theo chế độ kế toán, chế độ quản lý tài chính hiện hành, chứng từ, sổ sách kế toán tương đối rõ ràng.

3.2. Một số chỉ tiêu về nguồn vốn, tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2022:

Đơn vị tính : đồng

STT	Chỉ tiêu	Số dư 31/12/2022	Số dư 01/01/2022	Tăng giảm (3/4)
1	2	3	4	5
A	Tổng tài sản	145.974.708.450	129.906.114.364	112%
1	Tài sản ngắn hạn	71.897.043.476	114.502.190.906	63%
1,1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.123.951.277	37.126.924.080	35%
1,2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.406.000.000	26.000.000.000	5%
1,3	Các khoản phải thu ngắn hạn	29.556.904.590	24.346.797.483	121%
1,4	Hàng tồn kho	27.621.428.282	27.028.469.343	102%
1,5	Tài sản ngắn hạn khác	188.759.327		%
2	Tài sản dài hạn	74.077.664.974	15.403.923.458	95%
2,1	Các khoản phải thu dài hạn	2.123.488.765	2.416.990.829	91%
2,2	Tài sản cố định	6.927.672.451	7.545.862.600	98%
2,3	Bất động sản đầu tư	4.057.585.473	4.564.783.653	92%
2,4	Tài sản dở dang dài hạn	480.000.000	480.000.000	100%
2,5	Đầu tư tài chính dài hạn	60.385.525.074	160.000.000	100%
2,6	Tài sản dài hạn khác	103.393.211	236.286.376	122%
B	Tổng nguồn vốn	145.974.708.450	129.906.114.364	112%
1	Nợ phải trả	70.499.065.993	58.023.449.639	135%
2	Vốn chủ sở hữu	75.475.642.457	71.882.664.725	104%

2,1	Trong đó vốn điều lệ:	37.802.980.000	37.802.980.000	100%
-----	-----------------------	----------------	----------------	------

3.3. Kết quả hoạt động SXKD đến thời điểm 31/12/2022:

Trong năm 2022 Công ty đã thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 do Đại Hội đồng cổ đông đề ra với kết quả như sau :

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tốc độ tăng trưởng (%)	
					So với KH năm 2022	So với TH cùng kỳ năm 2021
1	Tổng doanh thu	80.020	101.472	75.746	126,8%	134%
2	Lợi nhuận trước thuế	7.200	7.624	7.122	105,9%	107%

Nhận xét:

- Tổng doanh thu năm 2022 của công ty là 101.472 triệu đồng, đạt 126,8% so với kế hoạch năm 2022 do Đại Hội đồng cổ đông đề ra và bằng 134% so với năm 2021.
- Hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 đạt hiệu quả, kinh doanh có lãi, lợi nhuận trước thuế đạt 105,9% so kế hoạch ĐHCĐ đã giao năm 2022 (7.200 triệu đồng), vượt so với năm 2021 (7.122 triệu đồng), tất cả các hoạt động SXKD chính (*trừ hoạt động xây lắp*), hoạt động tài chính của công ty đều có lãi, trong đó đóng vai trò chủ đạo là hoạt động sản xuất cung cấp trụ điện. Tổng doanh thu 101.472 triệu đồng (đạt 126,8% kế hoạch), lãi trước thuế 7.624 triệu đồng, đạt 105,9% kế hoạch năm (7.200 triệu đồng). Cụ thể như sau:

a. Hoạt động sản xuất beton và cung cấp vật tư thiết bị.

- Hoạt động này mang lại hiệu quả cao cho công ty, doanh thu thực hiện 45.374 triệu đồng (đạt 100,8% kế hoạch), lãi gộp đạt 10.397 triệu đồng
- Trong năm 2022, công ty đã tích cực tham gia đấu thầu và tìm kiếm khách hàng cho sản phẩm trụ điện. Công ty ký được nhiều hợp đồng cung cấp trụ với khách hàng tại TP.HCM và các tỉnh lân cận (32 hợp đồng cung cấp trụ với tổng giá trị hợp đồng 32,31 tỷ đồng).

b. Hoạt động thi công xây lắp.

- Năm 2022, hoạt động xây lắp thực hiện chưa có lãi. Cụ thể, doanh thu thực hiện 41.950 triệu đồng, đạt 164,5 kế hoạch (25.500 triệu đồng), lỗ 2.872 triệu đồng. nguyên nhân theo báo cáo của đơn vị chủ yếu do công trình thi công kéo dài nhiều năm (*vướng mặt bằng thi công, chủ đầu tư không cấp kịp thời VTTB để thi công, ...*), kéo theo chi phí nhân công tăng, chi phí thầu phụ tăng do vật giá nhưng chủ đầu tư không điều chỉnh giá hợp đồng, làm hoạt động kinh doanh xây lắp bị lỗ. Nhận xét:

+ Năm 2022, Công ty quyết toán 4/11 công trình (*Công Trình Nâng cấp hoàn thiện lưới điện trung thế Rạch Tra và Nhị Bình, Công Trình Thi công Xây Lắp, cung cấp vật tư thiết bị và mua bảo hiểm*

Công Trình kéo mới dây chống sét tuyến 22KV Cầu Bông, Tân Qui, Tân Thông, Bến Đò, Công Trình Thi công Xây Lắp trồng trụ cung cấp vật tư thiết bị trồng trụ Điện Lực HCM, Công Trình Ngầm hóa lưới điện Đường tuyến Lê Trọng Tấn) và quyết toán giai đoạn được 5/11 công trình (Công Trình Cải tạo, Xây Dựng Mới nổi tuyến trung thế Quận 12, Công Trình Xây lắp đường dây và Trạm Biến Áp 1 trên địa bàn Long An, Công Trình đường dây & trạm biến áp phân phối Thuận An, Dĩ An, Bình Dương, Công Trình đường dây trung hạ thế và Trạm Biến áp tăng cường cấp điện thuộc địa bàn Quản Lý Vận Hành Điện Lực Thủ Dầu Một, Công Trình đường dây trung hạ thế và Trạm Biến áp tăng cường cấp điện thuộc địa bàn Quản Lý Vận hành Điện Lực Tân Uyên), với giá trị 41,95 tỷ đồng.

+ Công ty còn 7 công trình xây lắp thực hiện dở dang với tổng giá trị hợp đồng còn thực hiện là 84,4 tỷ đồng, chi phí dở dang ghi nhận khoảng 9,95 tỷ đồng.
+ Về hợp đồng đã ký kết, năm 2022, Công ty Điện Cơ đã đấu thầu và ký kết được 03 hợp đồng xây lắp với tổng giá trị trước thuế là 20,71 tỷ đồng và 1 hợp đồng nguyên tắc trồng trụ với Cty Dịch vụ điện lực.

c. Hoạt động hợp tác kinh doanh và cho thuê nhà xưởng

- Năm 2022, hoạt động hợp tác kinh doanh và cho thuê nhà xưởng vẫn ổn định, mang lại lợi nhuận vừa đủ cho công ty, chủ yếu là doanh thu hợp tác kinh doanh với Ô tô Kim Thanh (đường 3/2).
- Doanh thu thực hiện 8.808 triệu đồng (đạt 100,1% kế hoạch), trong năm công ty có thực hiện hỗ trợ giảm giá 30% doanh thu cố định trong tháng 1+2/2022 hợp đồng hợp tác kinh doanh với Ô tô Kim Thanh do ảnh hưởng dịch bệnh covid 19 (theo VB số 203/ĐC-TCHC ngày 8/10/2021), lãi gộp đạt 3.000 triệu đồng.

3.4. Việc chấp hành chế độ thu nộp Ngân sách Nhà nước:

- Năm 2022, Công ty phải thực hiện nghĩa vụ đóng thuế và các khoản phải nộp ngân sách là 11,67 tỷ đồng. Công ty đã nộp ngân sách nhà nước số tiền 7,7 tỷ đồng. Năm 2022, Công ty được gia hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất theo Nghị định 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ.

3.5. Tình hình quản lý và thu hồi công nợ:

- Tính đến 31/12/2022, tổng số công nợ còn phải thu ngắn hạn khách hàng của Công ty là 25,178 tỷ đồng.
- Các khoản nợ khó đòi có giá trị lớn của Công ty CP XD & Kinh Doanh Nhà Tân An Huy, Công ty TNHH KT Cơ Điện Lạnh Số Tám P.E.R 8. Công ty đã chủ động bố trí cán bộ thực hiện tìm kiếm địa chỉ các doanh nghiệp này để đòi nợ, kết quả hiện nay doanh nghiệp không còn tồn tại địa chỉ đăng ký, đồng thời Công ty đã liên hệ với cơ quan thi hành án nhiều lần (Huyện nhà bè, Quận Phú Nhuận) nhưng kết quả hiện nay các công ty tồn công nợ vẫn chưa có điều kiện thi hành án.

3.6. Tình hình Thu nhập của CBCNV

- Tính đến thời điểm 31/12/2022 số lượng Cán bộ-Công Nhân Viên của Công ty CP Điện Cơ là 70 người, giảm so với đầu năm 2022 (72 người).
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2022 khoảng 12,3 tr.đồng/người/tháng, giảm

so với bình quân cùng kỳ năm 2021 là 13,1 tr.đồng/người/tháng (giảm 6,1%), do tình hình khó khăn chung các tháng cuối năm 2022, công trình xây lắp kéo dài, việc đấu thầu các hợp đồng trụ giảm dẫn đến ít việc ít sản phẩm cho khối lao động trực tiếp, nên tổng lương khoán công nhân bị giảm, mặc dù công ty cũng có chính sách hỗ trợ trả lương cho những ngày ngừng việc không có sản phẩm.

4. Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2022	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	49,3	88,1
	- Tài sản dài hạn/ tổng tài sản	%	50,7	11,9
1.2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / vốn CSH	Lần	0,93	0,81
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	Lần	0,5	0,6
2	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,46	2,21
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,89	1,69
3	Tỉ suất lợi nhuận			
3.1	Tỉ suất lợi nhuận trên doanh thu			
	Tỉ suất LN trước thuế trên doanh thu thuần	%	7,93	9,88
	Tỉ suất LN sau thuế trên doanh thu thuần	%	6,29	7,81
3.2	Tỉ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	5,22	5,48
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	4,14	4,33
3.3	Tỉ suất lợi nhuận trên VCSH			
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế trên VCSH	%	10,10	9,91
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	%	8,01	7,83
3.4	Tỉ suất lợi nhuận trên vốn góp CSH			
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn góp CSH	%	20,2%	18,8%
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn góp CSH	%	16,0%	14,9%

Các chỉ số tài chính của Công ty trong ngưỡng an toàn, chi tiết :

- Chỉ số khả năng thanh toán năm 2022:
 - + Chỉ số thanh toán hiện hành: 1,46 lần (năm 2021: 2,21 lần)
 - + Chỉ số thanh toán nhanh: 0,89 lần (năm 2021: 1,69 lần).
- Chỉ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2022: 0,93 lần (năm 2021: 0,81 lần).
- Chỉ số tỷ suất sinh lời năm 2022:
 - + Chỉ số tỷ suất LNTT/Vốn góp CSH: 20,2% (năm 2021: 18,8%)
 - + Chỉ số tỷ suất LNST/Vốn góp CSH: 16,0% (năm 2021: 14,9%)

II. Kết quả thực hiện một số nội dung tồn tại theo báo cáo kiểm soát năm 2021

- Công ty vẫn đang kiểm soát chặt chẽ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của công ty, các khoản công nợ, nợ vay đến hạn vẫn được cân đối để chi trả đúng hạn, chưa xảy ra tình trạng nợ quá hạn không thanh toán để khách hàng phản ánh.
 - Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo công ty cũng đã chỉ đạo sát sao tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của công ty. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế vẫn đang trên đà phục hồi sau đại dịch Covid-19, nên đã tác động phần nào đến hoạt động SXKD của công ty, tuy nhiên năm 2022 công ty đã nỗ lực hoàn thành đạt 100% kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận ĐHĐCĐ giao.
 - Năm 2022, công ty đã nỗ lực thi công quyết toán 9/11 công trình xây lắp với giá trị 41,95 tỷ đồng, trong đó công ty đã cố gắng giải quyết được 4/6 công trình dở dang năm trước chuyển sang. Hiện vẫn đang tiếp tục thi công 7 công trình xây lắp còn lại với tổng giá trị dở dang ghi nhận trên báo cáo là 9,95 tỷ đồng.
 - Công ty đã chủ động bố trí cán bộ thực hiện tìm kiếm địa chỉ các doanh nghiệp này để đòi nợ, kết quả hiện nay doanh nghiệp không còn tồn tại địa chỉ đăng ký, đồng thời đã liên hệ các Chi cục Thi hành án nhiều lần nhưng kết quả hiện nay các công ty tồn công nợ vẫn chưa có điều kiện thi hành án, chưa thu hồi được công nợ.
 - Ban lãnh đạo công ty đã cho rà soát các VTTB còn sử dụng được ra kho riêng để sử dụng cho công trình xây lắp phù hợp. Các VTTB không sử dụng được sẽ được đánh giá lại và đưa ra phương án thanh lý trong thời gian tới.
 - Công ty đã tích cực liên hệ làm việc với UBND Quận 11, Quận 12 và họp nhiều lần với các sở ban ngành của thành phố về gia hạn và điều chỉnh quy hoạch đất:
 - * Văn bản số 135/ĐC-TCHC ngày 8/6/2022 gửi UBND Quận 11 về việc đề nghị điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 của 2 khu đất số 6 đường 3/2, Phường 15, Quận 11.
 - * Văn bản số 228/ĐC-TCHC ngày 10/8/2022 gửi Sở Tài nguyên môi trường về việc đề nghị gia hạn thời gian thuê đất tại khu đất 124 đường Tô Ký, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12.
- Hiện nay, Sở TNMT TP.HCM đang trình UBND TP.HCM cho gia hạn đất Quận 12 thêm 5 năm, kết quả vẫn đang tiếp tục chờ các cơ quan chức năng giải quyết.

III. Kiến nghị và đề xuất của BKS:

- Công ty cần tiếp tục thực hiện các nội dung chưa hoàn tất theo kiến nghị nêu tại báo cáo kiểm soát BCTC năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty CP Điện cơ, đặc biệt lưu ý đẩy nhanh quyết toán các công trình xây lắp.
- Công ty cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tình hình hoạt động SXKD, cân đối tài chính đảm bảo khả năng thanh toán các khoản công nợ, nợ vay đến hạn, đề ra các giải pháp triển khai thực hiện nhằm đảm bảo đạt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận ĐHĐCĐ giao năm 2022.
- Công ty cần đẩy nhanh tiến độ thi công 07 công trình xây lắp còn lại (đặc biệt là 5 công trình năm 2019-2021), quyết toán công trình kịp thời với chủ đầu tư để giảm chi phí dở dang công trình, thu hồi vốn nhanh và đảm bảo vốn lưu động để tái đầu tư vào các hoạt động SXKD.
- Rà soát VTTB trong kho, phân loại tận dụng tối đa VTTB còn sử dụng được để đưa vào các công trình xây lắp, còn lại VTTB không sử dụng lại được đề xuất phương án thanh lý để thu hồi lại vốn tái đầu tư vào hoạt động SXKD.
- Tăng cường làm việc, nắm bắt kết quả gia hạn thuê đất đối với khu đất P. Tân Chánh Hiệp, Q.12 cho phù hợp với thực trạng đất sản xuất và kết quả điều chỉnh quy hoạch đất tại đường 3/2, Q.11.

TM BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu BKS



Đoàn Thị Thu Thủy